

16°
Indoch
1358
(2)

TRUYỀN BÀ
CỦA TUỔI TRẺ RA NGÀY THỨ NĂM



DEPT. LÉON
• INDOCHINE •
Nº 1.226.33

NGƯỜI BỒ CÂU^(II)

Số 121 Truyện của ĐÀO-THIỆU 30-3-44

Mỗi số 0\$25 — 3 tháng 3\$00 — 6 tháng 6\$ — cả năm 12\$
Kiosque số 0, 70 BINH-LONG chủ nhà xuất bản TÂN-DÂN Hanoi

Tân-Dân ở Mục-Xá

Nhà in Tân-Dân ở Mục-Xá đã qua thời kỳ tổ-chức, đã qua những buổi khó khăn ban đầu, hiện nay các máy đã chạy đều.

Báo TRUYỀN BA chỉ ra chậm có một kỳ đầu, mấy kỳ này đã ra đúng. PHO-THONG TUOI TRE số đầu đã ra chậm, nhưng từ số 2 sẽ ra đúng kỳ. PHO-THONC CHUYÊN SAN số 1^{er} Avril sẽ ra đúng kỳ.

Từ 1^{er} Avril, các sách cũng sẽ bắt đầu in...

Đó là bước thứ nhất của nhà in Tân-Dân ở Mục-Xá. Bước ấy thể là vững rồi, chúng tôi đã bắt đầu lo bước thứ hai : đem cái máy lớn nhất về Mục-Xá để tái bản Tiểu-Thuyết Thứ Bảy.

Nhà in Tân-Dân

DẦU ĐẠI-QUANG

Trừ phong, giải cảm, phong ngứa sưng hần, ngăn ngừa mưa nắng, khi đi đường xa, hoặc lúc ở nhà, có sẵn một lọ dầu Đại-Quang trong mình, sẽ tránh khỏi các chứng bệnh vật xảy đến bất kỳ.

Xin nhớ nhãn con Bướm

hiệu Đại-Quang mới là Dầu thật chính hiệu.

28, Phố hàng Ngang, Hanoi, giá mỗi 305

NGƯỜI BÒ CÂU

II

QUỠ trước giường mẹ nuôi, Hùng xin bà, van bà.
Nó khóc rung rức. Sau cùng bà đành phải
nhận lời.

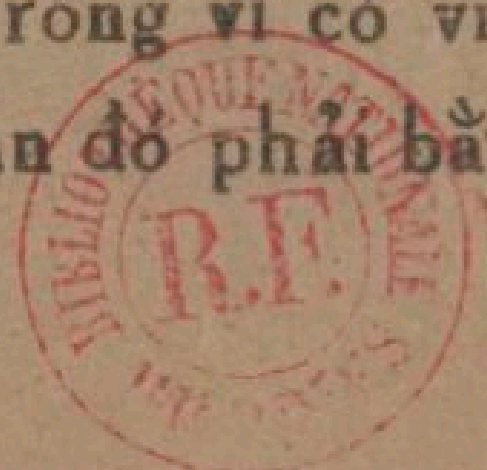
— Thôi được, ta cũng liều. Thân ta cũng già và
tiều tụy lắm rồi thì còn đâu đáng quý nữa. Ta sẽ làm
theo sự ham muốn điên cuồng của con. Ta sẽ đến
kinh thành. Thôi, cũng là một sự hy-sinh nhỏ.

Hùng cõng bà lão lên lưng và... vút ! Nó bay
thẳng cánh đến kinh thành.

Vừa mới tảng sáng nó đã đặt bà ngay trước cổng
thành lúc ấy còn đóng chặt. Nó lại trở lại túp lều,
ngồi chờ bà. Chỉ có trời hiểu được nó đã nóng ruột
đến chừng nào.

Cổng thành mở. Bà đi thẳng tới cung vua và xin
vị quan coi cửa cho bà được gặp mặt rồng vì có việc
quan trọng. Bà nói khéo đến nỗi vị quan đó phải bằng

16 1358



lòng. Vị quan đợi vua dậy rồi vào bẩm có một bà lão muốn gặp ngài. Vua truyền :

— Cho bà lão ấy vào.

Người ta khám bà cụ xem có mang khí giới không, rồi dẫn bà vào tận sân rồng.

Sau khi đã sụp lạy một cách sợ sệt và khiêm nhường, bà thông thả thuật lại rất có thứ tự và rõ ràng tất cả những cái mà Hùng đã dặn bà.

Vua ngồi im trên ngai nghe bà. Khi bà đã nói xong, ngài phán :

— Bà lão kia, nếu những điều bà vừa kể mà có thật, thì công-chúa sẽ là vợ con nuôi bà. Ngày mai, tên đó phải tự mang bằng cứ của sự thắng trận lại đây.

Vua trừng mắt nhìn bà lão một lúc rồi tiếp :

— Nhưng, nếu bà đã nói dối, ta sẽ mang ra hành hình cả hai, hành hình bằng những cách ghê gớm nhất. Thôi đi.

Ngay lúc bà lão quay gót, vua truyền cho mấy võ quan mang một đạo binh đến hang Xà-tinh xem hư thực và mang xác quái vật về dong đi khắp nơi cho dân chúng được mục kích.

Lời bà lão nói đúng cả và lệnh vua đã thi hành.

Sáng hôm sau, bà lão lại trở lại kinh thành giắt theo cả Người Bồ Câu.

Vì không có dạ trắng mà bà muốn phủ cho Hùng,

bà đã chụp lên nó một cái lồng bằng rơm đến ngang thắt lưng.

Những trẻ con, du côn, dân phố kéo ra xem và đi theo kêu đến nhức óc :

— Anh em ơi ! Thằng điên, con mẹ điên !...

Tất cả đám người tàn ác ấy đã theo mẹ con Hùng đến cung vua.

Dù rằng có vua ngồi đó, một tiếng cười vang lên chào hai người.

Nhưng đức vua liềm giơ tay, cau mày. Tức thì, một sự yên lặng hoàn toàn đến nỗi người ta nghe thấy cả tiếng ruồi bay.

Đức vua ngồi trên ngai vàng, Công-chúa đứng bên. Xung quanh, các quan văn võ đứng kính cẩn.

Hai mẹ con người Bồ Câu phủ phục trước ngai vàng, kẻ vương vịu trong chiếc lồng rơm, người đau rức gối gãy xương.

Vua nói :

— Bà lão kia, bà đã nói đúng sự thực : Xà-tinh đã chết. Bây giờ con bà chỉ việc mang bằng cớ đã giết yêu-tinh đến. Sung sướng là kẻ nào đã tự tay cứu nước. Kẻ ấy, dần dần cũng như quan cách, sẽ là phò mã, sẽ thay ta sau này trị vì đất nước.

Ngài giơ tay lên giới như cầu sự chứng minh.

Mọi người hoan hô nhiệt liệt.

— Nhưng mà, ngài hỏi, ai kia đã đi với bà ? Tại

sao người đó phải che mặt như vậy và không dám
dàng hoàng.

Tước sự long trọng của hoàng cung, sự ồn ào của



À, cái đó là công của con.

mọi người, sự oai nghiêm của đức vua, bà lão hoảng sợ vô cùng.

Hùng trong chiếc lồng rơm thấy thời khắc nặng nề.

Sau, bà lão tỉnh trí và run run nói :

— Nể ơn tâu thánh thượng, tôi đã già lắm rồi và môi tôi đã héo. Nhưng từ khi mới học nói tới giờ, chưa một lần nào sự nói dối làm bẩn nó. Cũng như hôm qua tôi đã nói thực, hôm nay tôi xin thề rằng trong chiếc lồng rơm này, chính là con nuôi tôi, người đã giết được Xà-tinh hung ác. Tôi không dám cho nó ra mắt thánh thượng ngay vì rằng ở đời, chao ôi, người ta thường xét ở bộ mặt và bộ mặt của con tôi sẽ làm cho thánh thượng ngạc nhiên. Nhưng mà sự can-đảm của nó phi thường, lòng nó đáng quý, tâm hồn nó đại lượng. Còn bằng chứng sự tài giỏi của nó, nó đã mang theo đôi mắt yêu-tinh mà chính tay nó đã moi lấy. Thừa thánh-thượng và công-chúa đáng kính, và tất cả những ngài đang nghe tôi, tôi xin mọi người cứ bình tĩnh dù rằng trông thấy gì lạ. Các người hãy trông: Đây là người anh hùng đã thắng Xà-tinh.

Nói đoạn, bà nâng cái lồng rơm lên. Người Bồ Cầu, lông hơi sù, giơ hai tay, ở hai đầu cánh, dâng vua đôi mắt yêu tinh.

Vừa mới trông Hùng, một tiếng kêu sợ hãi đã thốt ra ở miệng mọi người. Một sự khủng khiếp ghê gớm chiếm lấy những người đứng xung quanh. Trong nháy

mắt, hoàng cung vắng sạch chỉ còn một vài người can đảm, tay giữ đốc kiếm, đứng lại để bảo vệ vua. Bình-Minh công-chúa sợ chết khiếp. Vua lặng người. Ngai cố giữ bộ mặt thản nhiên nhưng đôi mắt hấp háy và sự run rẩy của ngai đã tố cáo sự sợ hãi của ngai. Ngai không biết làm gì bây giờ. Bỗng ngai thấy sự tình Công-chúa cần phải săn-sóc, ngai bèn chạy tới cuống quít cạnh con. Thế cũng là một cách để không phải trông thấy Người Bồ Câu.

Hùng thất vọng vì đã làm cho Công-chúa sợ hãi, đứng lặng yên trước ngai vàng như một pho tượng.

Bình-Minh công-chúa dần dần tỉnh lại. Nàng mở mắt trông mọi người... nhưng khi nàng thấy Hùng, nàng hoảng hốt kêu lên một tiếng và ôm chặt lấy mặt.

Lòng Hùng se lại, chìm đắm trong một mối buồn vô hạn. Tự biết rằng nó chỉ gây cho Công-chúa sự ghê tởm và sợ hãi, nó lặng lẽ đặt đôi mắt Xà-tinh xuống chân vua, sụp lạy ngai ba lạy rồi cõng bà lão trên lưng, nó băng qua cửa sổ và bay vút đi mất.

Về nhà, Hùng cho mẹ nuôi hay rằng nó khổ lắm. Nó không còn cam-dảm sống ở đây mãi được. Nó cần phải đi xa, đi đến tận cùng trái đất để giấu cái xấu xa của nó.

Bà lão yêu cầu nó cùng cho đi với :

— Con ơi, ta không nặng là bao, con nỡ lòng nào bỏ ta chăng ?

Hùng khóc tưởng đến tan thành nước mắt. Bà an ủi:

— Con cứ khóc nữa đi và lòng con sẽ nhẹ được đau khổ.

Nó khóc đến tối mãi tới lúc dần dơi đến xin thưởng, nó mới nguôi :

— Các chị dơi ơi, các chị không phải sống trong khe đá, hốc cây hay trong vựa thóc của người ta nữa. Tôi xin biếu các chị túp lều này để các chị ở cho được bình yên, xa những trẻ con hung bạo, xa sự ngu ngốc tàn ác của dân quê. Xin vĩnh biệt các chị.

Nói đoạn nó mang bà lão trên lưng, thẳng cánh bay đi. Bà mang theo một bó sợi, lạng lẽ kéo chỉ, lấy cứ không muốn sống ăn dưng, ngồi rồi trong cuộc hành trình.

Rạng sáng, Hùng nghỉ đậu trên một ngọn cây và khi hoàng hôn xuống nó lại bay đi.

Ngày qua, tháng qua, nó bay, bay mãi.

33

Công-chúa Bình-Minh trở về lầu riêng. Nàng nghĩ lại những việc vừa xảy ra, nhưng nàng không thấy sợ hãi nữa.

— Ta thật điên, tại sao ta lại ghê sợ người anh-hùng lạ lùng ấy, mà ta đã chịu ơn cứu mạng. Không có người ấy, chắc hẳn bây giờ ta đã là mối của Xà-



■ Hai lỗ mũi nó phun ra hai tia lửa và Hùng.

tin. Quả ta là kẻ bội bạc. Người ấy không biết đang nghĩ gì về ta.

Nghĩ tới đó, nàng không khỏi không cảm phục tấm lòng đại lượng của người Bồ-Câu, đã bỏ đi không cần xin sự ban thưởng. Nàng đã tự hỏi xem nguyên cớ của sự nhã nhặn cao cả ấy. Chỉ thấy mình đã làm kinh khủng người mà mình được quyền hỏi làm vợ, người ấy đã từ chối bỏ ra đi.

Đã từng thấy những thói tham lam và những sự tận tâm đề lập công của các quan, Công-chúa hết sức ngạc nhiên trước cử chỉ của người Bồ-Câu.

— Người ấy có thể xin tiền bạc, chức tước, ruộng vườn, và cha ta cũng phải cho. Nhưng người ấy đã ra đi cũng như đã đến. Tại sao thế? Tại sao người ấy lại cứu ta? Chỉ ta người mới muốn sự đền bù? Người ấy yêu ta chắc? Trời! Một người đau khổ!

Một tình thương dào giạt trong lòng, Công-chúa muốn gặp Hùng để an ủi và trả ơn. Nàng cố nhớ lại hình dáng Hùng, suy xét lại kỹ lưỡng, nàng thấy Hùng không ghê tởm nữa. Nếu không có Hùng... trời ơi, Xà-tinh còn ghê tởm đến đâu.

— Người Bồ-Câu, có đôi mắt rất hiền, rất tốt, rất buồn...

* *

Hùng không dám tưởng tượng rằng Công-chúa đã nghĩ như vậy. Nó bay, bay mãi, mang trên lưng, bà

mẹ nuôi và trong lòng, hình ảnh Công-chúa Bình-Minh.

Một ngày kia, nó đứng cánh trên một cây sên trong rừng, bỗng nó nghe thấy một tiếng chim quen thuộc và mạnh mẽ dưới gốc cây đưa lên :

— Chao ôi, không bao giờ ta tìm thấy thầy ta ư ? Ta sẽ phải chết không được nhận một lời tha thứ của người sao ?

Hùng rung động tới linh hồn, ngờ đã biết tiếng nói ấy...

Nó chuyển cánh nọ xuống cánh kia rồi nhảy xuống đất... Thật, linh tính nó không đánh lừa nó : Nó đã ngồi mỏ đối mỏ trước con sáo Tộp.

Hai đôi cánh quấn riết lấy nhau.

— Ta tha thứ cho Tộp cả, nhưng, hãy giả lời mau. Tộp đã làm những gì bằng chiếc hộp phép ?

— Chao ôi ! Cái đó đã làm con thất vọng. Trong khi con bay qua bề, con đã đánh rơi mất. Con lượn mãi trên mặt nước mong đợt sóng nào đó xô lên giả hay mất con sẽ trông thấy dù ở dưới tầng sâu. Nhưng thưa thầy, con đã tuyệt vọng... Thày hãy giết con đi ! Con đã làm cho thày khổ ! Con là một kẻ khốn nạn !

Nói đoạn, Tộp quay mồi vào lườn, hối hận.

Hùng phải hết sức khuyên ngăn. Nó đi tìm bà lão rồi quay về, bảo Tộp :

— Tộp, hãy dẫn ta lại chỗ mày đánh rơi mất chiếc hộp quý.

Chỗ ấy cũng gần đấy. Chẳng mấy chốc chúng đã tới nơi.

Hùng vừa đậu trên một mỏm đá, bà lão đã nhảy ngay xuống và nhanh như cô bé mười sáu tuổi, bà chạy thực nhanh đâm đầu xuống biển.

Tưởng bà đã hóa điên, Tốp và Hùng chạy theo định cứu bà.

Nhưng ngay chỗ ấy, một người con gái đẹp tuyệt trần hiện lên trên sóng. Nàng nhìn Hùng, mỉm cười, cái cười tươi như hoa sớm :

— Chào con. Ta chính là mẹ nuôi của con đây. Thật đấy con ạ. Trước kia, ta là một nữ thủy thần rất sung sướng. Sự căm dỗ của một người qua đây đã gây cho ta sự khổ sở. Ta đã bỏ bể rộng, bỏ chị em để đi theo người ấy, đi thật xa, có lẽ mãi phía chân trời kia. Rồi người ấy, một ngày kia đã chán, bỏ ta ở lại khu rừng mà ta đã gặp con. Ta đã phải giam hãm trên mặt đất tới khi nào có một người dẫn ta về đây mà trước kia đã có người căm dỗ ta đi. Nhưng ta không phải một kẻ bội bạc. Ta muốn đền ơn con ngay bây giờ.

Nàng biến xuống nước. Thời khắc chậm trễ qua. Rồi nàng cũng lại hiện lên.

— Con ơi, ta đã hỏi cả các chị em dưới này. Họ có nhặt được cái hộp bằng đồng mối, hồ phách và vàng của con. Nhưng mà, than ôi ! Chiếc hộp đó đã bó

buộc vào một lời nguyện. Con chỉ có thể lấy được
lại khi nào có một người đàn bà yêu con chân thật.
Ta không có quyền giúp con được toại nguyện, nhưng
trước khi xa con, ta xin tặng con và bạn con đây mỗi
người một cây dong. Các con hãy ăn đi và các con có
thể nói được tiếng người.



*Hùng công bà lão lên lưng và vút... nó
bay đến kinh thành.*

Nói đoạn nàng đưa cho mỗi con chim một cây dong rồi biến mất.

Hùng và Tốp cùng sung-sướng. Hùng đã thấy trở lại người được một ít rồi. Nhưng sự vui mừng ấy không được lâu. Hùng buồn rầu nói :

— Không bao giờ ta lấy lại được chiếc hộp đó. Chỉ có một người ta yêu và ta cầu được yêu lại, thì người ấy lại không yêu ta. Ta sẽ phải sống trong cái thân hình quái gở này tới lúc là đời.

Nó thông thả kể hết cuộc đời phiêu lưu của nó cho Tốp nghe.

Lúc nó kể xong, Tốp vội reo :

— Thày ơi, thày đừng vội thất vọng. Con xin phép thày ra đi mong đến lại ơn thày. Con không nói gì hơn nữa : Con đã có cách.

Nó bay vút đi như một mũi tên mặc Hùng đang giơ tay gọi lại. Hùng định bay theo kéo nó lại, nhưng Hùng đã kiệt sức vì đau khổ và những sự vất vả ở dọc đường.

Ngay chiều hôm ấy, một con quạ đã mang lời nhắn của Tốp bảo cho Hùng cứ nghỉ ngơi và hãy hy-vọng chờ Tốp.



Trong khi ấy, ở tận làng xa kia, nơi kinh thành, đang có một bữa tiệc ăn mừng vui quá, vui đến nỗi

đức vua đã quên ngay người Bồ-Câu anh hùng và cao thượng.

Sự biết ơn không bao giờ ăn rễ vào lòng những người có quyền thế. Địa vị của họ đã bắt họ nghĩ một cách dễ dàng, rằng tất cả mọi vật đều của họ. Rồi họ tha hồ muốn làm gì thì làm, tha hồ trông kẻ khác, tha hồ nghe những kẻ nịnh hót !

Tự xưng bỗng có kẻ giết được Xà-tinh, cứu sự buồn rầu cho tất cả nước, đức vua chỉ còn việc nghĩ tới sự kén chồng cho Công-chúa. Cốt có một người sẽ thay ngài sau này trị vì dân chúng. Ngài họp tất cả các vị hoàng tử, các quan to và những người giàu có nhất trong nước để Công-chúa xem mặt.

Nàng đã từ chối hết thấy mọi người.

Nàng nói :

— Thừa cha, con không muốn lấy ai hết.

Đức vua hết lời khuyên dỗ nàng hãy để mắt tới một người, chỉ một người thôi nhưng bao giờ nàng cũng giữ tấm lòng sắt đá.

Nàng đã mang trong lòng sự cảm-phục con người xấu số đã cứu nàng với một tình yêu chân thật. Nàng coi như đã đính ước với người ấy ; không phải nàng nghĩ muốn lấy người ấy — ý nghĩ ấy làm nàng chán-nản vô cùng — nhưng nàng đã coi lời hứa của đức vua là quan trọng, thiêng liêng

Một hôm, vua vào hỏi ý nàng thì nàng nói :

— Thưa cha, cha đã hứa rằng con sẽ là vợ người nào cứu được nước nhà. Sao cha chẳng giữ lời hứa ấy.

— Trời ơi, con muốn chàng rể của ta là cái thằng người Bồ-Câu ghê tởm ấy sao !

— Thưa cha, con không nghĩ tới cái đó. Hình thù người ấy, đã làm cho con ghê sợ. Nhưng nếu con không làm vợ người ấy, ít nhất con cũng chẳng lấy ai, tới khi, chính người ấy đến giải lời thề cho cha. Lòng con không sao quên được cái ơn đối với người anh hùng ấy. Cha cho phép con được nói rằng cha đã hứa hò với một người mà cả nước nhà và con gái cha, đứa con gái độc nhất của cha, đã phải chịu ơn to tát.

Vua mỉm cười :

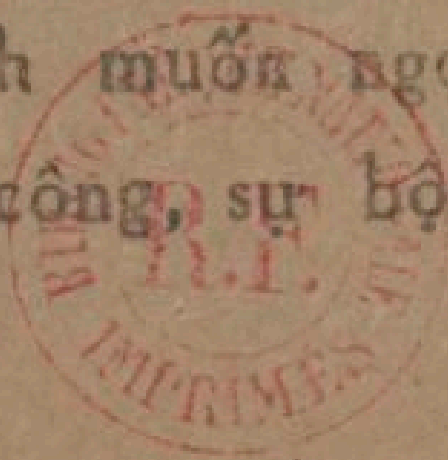
Nhưng... nếu người anh hùng có lòng vũ của con chẳng bao giờ lại nữa ?...

— Con sẽ là con gái đến trọn đời.

— Con hãy nghe : Ta là vua và khi ta nói : « Ta muốn », tất cả đều phải nghe theo. Vậy, con đã dám bướng bỉnh và cãi lý với ta, thì ta sẽ gả con ngay chiều hôm nay, cho một vị quan to nhất trong triều. Hãy về phòng mà sửa soạn, trang điểm và đợi sự vui lòng của ta. Ta đã nói.

Ngài hăm hăm đẩy cửa bước ra.

Công-chúa Bình-Minh muốn ngọt ngào với cha, nhưng bao nhiêu sự bất công, sự bội bạc đã làm cho



nàng thành bướng bỉnh. Nàng nhất định bỏ ra đi, đi xa tòa lâu đài mà ở đây người ta muốn dùng sức mạnh bắt buộc nàng. Nàng cởi những đồ nữ trang, xoa tóc, bôi nhọ mặt, khoác một chiếc áo dài, rồi lẩn xuống bếp trốn đi không một ai biết.



Bà đã chụp lên nó một lồng rơm đến ngang thắt lưng.

Nàng đổi áo cho một kẻ nghèo và vội vã xa lánh kinh thành.



Ngày thì lần trốn, đêm đi, nàng đã tránh được những sự lùng bắt.

Những vất vả dọc đường đã sớm đổi khác nàng. Còn ai dám nhận rằng kẻ bộ hành kia, chân chầy, da xám, mắt sâu xuống vì đói, vì mệt, chính là con của một vị vua chúa.

Nhiều lần nàng đã tưởng phải chết vì mệt nhọc. Nhưng nàng vẫn can-đảm chịu những đau-khổ, nâng đỡ bởi sức mạnh của lòng kiên nhẫn.

Trên những nơi nàng đặt gót, tỉnh thành và làng mạc, nàng ca hát để kiếm miếng ăn. Nàng vẫn hát bằng cái giọng êm êm và trong như pha lê, cái giọng bao nhiêu đêm trước đã làm rung động lòng người Bồ Câu.

Bây giờ nàng ra đi lúc rạng sáng. Nhưng đôi chân nhỏ nhắn và yếu ớt của nàng bước mãi sao được trên những dặm đường xa tắp. Nàng phải chống gậy.

Cũng vì thế mà Tốp nhận được nàng.

Sau khi từ biệt chủ, Tốp bay thẳng tới kinh đô và nó đã thấy tất cả một sự nhộn nhịp. Không mất mấy thời giờ, nó đã biết nguyên có. Đâu trên nóc hoàng-cung, trong đêm tối, nó nghe ngóng: người ta chỉ bàn tán về việc Công-chúa mất tích.

Nó bay vào phòng của Công-chúa, hỏi đôi hoàng yến xinh xắn, trong chiếc lồng bằng vàng, treo ngoài cửa sổ. Đôi hoàng yến đã dặn nó cách ăn mặc, giảng điệu của Công-chúa và nẻo đường nàng bước chân đi :

— Qua khe lồng, chúng tôi thấy nàng rẽ ở đầu phố kia. Nàng đi nhanh lắm, nhanh lắm. Ở đây chúng tôi cũng còn nghe thấy tiếng giầy nàng đập trên hè. Có lẽ nàng vội quá nên quên không hôn chúng tôi. Chưa bao giờ Công-chúa lại vội vã như vậy.

Không cần nghe thêm nữa, Tốp băng mình theo vết Công chúa.

Với chiếc mũi rất thính của loài chó, và đôi mắt rất tinh của loài chim, sau mấy hôm nó đã tìm được nàng.

Một buổi chiều kia, trên từng mây, nó nhìn xuống thấy một người đàn bà đi khập khiễng. Tưởng chỉ có một mình trên đường vắng, người ấy chẳng để ý đến mình nữa. Nàng đi rất thong thả. Trông thấy tay nàng nhỏ nhắn, chân nàng xinh xắn, thân nàng dong dong, Tốp chợt nghĩ :

— Người đàn bà nghèo khó này trông như một nàng Công-chúa cải trang.

Nó giật mình : « Hay là nàng... »

Đêm dần dần xuống yên lặng và hỡi hùng. Nàng ngồi bên bờ suối, dưới một gốc cây, gọt miếng bánh khô ăn cho đỡ đói.

Tối, đổ ngay trên ngọn cây ấy, bỗng cất tiếng gọi :
— Bình-Minh Công-chúa !

Nàng ngẩng nhìn lên. Nó vội reo :

— Thưa Công-chúa, nàng đã phản nàng. Nàng chính là Bình-Minh Công-chúa, nhưng nàng đừng sợ, vì tôi là một người bạn người Bồ-câu anh-hùng, chủ tôi và kẻ đã cứu nàng sai tôi đến đây để hầu Công-chúa. Nàng sẽ thấy tôi rơi xuống chân nàng trông thân hình một con sóc khổng lồ. Xin nàng chớ sợ vì con sóc ấy, chính là tôi.

Nói đoạn, nó buông mình nhẩy xuống.

Đã được báo trước, Công-chúa Bình-Minh không hề sợ hãi. Nàng nóng lòng muốn biết tin về người Bồ-Câu, dù rằng nàng thấy Tối kỉnh càng và chậm chạp :

— Chim khôn ngoan, hãy nói cho ta biết tin tức của chủ mi.

Thật là một cơ-hội rất đẹp để cho Tối trả ơn Hùng.

Nó nói hết cả cuộc đời phiêu-lưu của Hùng cho Công-chúa nghe. Nó nói hăng-hái và khéo léo đến tấm lòng hào hiệp và đại lượng của chủ nó, đến nỗi Công-chúa có ý muốn làm quen ngay với người đã gây cho bao người khác sự ghê tởm. Nó nói xong Công-chúa liền bảo nó :

— Chim khôn ngoan, ta vui vẻ theo mi. Hãy đưa

ta về với chủ mi để ta mau mau tỏ lòng biết ơn của cả một nước, và của... ta.

Sáng sớm hôm sau, Tốp cõng Công-chúa lên lưng và, lập tức !... bay, bay, bay về phía bờ biển cũ.

Trên đường về, luôn luôn Tốp kể cho nàng nghe những đức tính của chủ nó. Nó còn kể cả cuộc đời phiêu-lưu của nó nữa. Nó vẫn bay, bay, bay. Mười hai ngày chậm chạp qua và một buổi chiều, nó đã tới bờ biển mà người Bồ-Câu nóng lòng chờ đợi.

Ngồi trên mỏm đá, hai tay chống mỏ, Hùng buồn rầu nhìn ánh tà dương nhuộm đỏ chân trời.

Tốp đang rộng hai cánh lượn tròn lặng lẽ trên đầu chủ :

— Công chúa hãy trông, Tốp nói khẽ, và nàng sẽ thấy chủ tôi là một con chim đẹp nhất trên đời mà ngôi sao vinh quang không bao giờ soi tới.

Công-chúa Bình-Minh cảm động, Má nàng bừng đỏ. Nàng nói qua hơi thở :

— Ta chắc sẽ quen sống với chàng. Có lẽ...

Tốp sung sướng :

— Thì tôi cũng đã nói với nàng thế.

Nó bay sà xuống, kêu to :

— Thày ơi, thày ơi, con đã về đây. Thày hãy mừng đi. Con đã mang về liều thuốc duy nhất có thể chữa được lòng thày.

Nó đậu xuống đất.

Vừa mới thấy Công-chúa Bình-Minh, Hùng sung-sướng đến lạng người. Nó nhảy một bước tới bên nàng và thiếp đi.

Khi đã tỉnh dậy, nó thấy mỏ gối lên chân nàng.

Một sự sống mới bắt đầu, êm đềm và dễ dãi, mà thời khắc bay đi rất nhanh.

Người Bờ-Câu và nàng Công-chúa tưởng như vẫn còn nhiều điều muốn nói.

Và một ngày qua sớm quá, sớm quá đến nỗi Hùng không dám ngờ. Công chúa đã thú thật nàng yêu Hùng bằng cả tấm lòng.

Bỗng Hùng rút tay Công-chúa, chạy ra bờ biển, gọi to :

— Mẹ ời, mẹ ời !

Nữ thủy thần hiện lên ngay, nói :

— Con ời, ta đã hiểu con muốn gì rồi. Đây, cái hộp của con đây. Sung sướng thay, kẻ nào đã hiểu được tấm lòng đáng quý của con đang rộn ràng trong cái bình thù gốm ghiếc.

Nói đoạn nàng vất giả Hùng chiếc hộp rồi biến mất.

Nhưng, nhanh hơn, Công-chúa đã nhặt lấy và vất xuống bể.

Hùng hoảng hốt :

— Em làm gì thế ?

— Em đã làm cái mà tất cả người trí thức phải làm. Anh là người em yêu. Ai biết em sẽ yêu hay



Hùng và công-chúa làm lễ cưới đưa sự hoan
hò của dân chúng.

không, người mà anh sẽ trở lại, người mà em chẳng biết ?

— Nhưng dù sao con cũng sẽ yêu người ấy —
một giọng nói rất êm ái ở đằng sau họ. —

Hùng và Công-chúa cùng quay lại. Bà tiên trong rừng sên, xưa kia đã cho Hùng chiếc hộp, mỉm cười cầm cái gậy thần đập khẽ vào hai người.

Và... Và... tất cả đều thay đổi: Người Bồ Câu là một vị hoàng-tử rất sang trọng giống hệt thằng Hùng chẵn cừu thừa xưa, đẹp như một vị thần và khỏe như một cây sên. Tốp lại trở lại hình con chó khôn ngoan, nhưng béo tốt hơn, lông mượt, bóng, đeo một cái vòng vàng ở cổ.

Bề rộng mở dần rồi biến hẳn như một màn sương. Hai người đứng trước kinh thành.

Cửa thành mở rộng, cả hai dắt tay nhau vui vẻ đi vào, Tốp theo sau.

Dân chúng mừng rỡ đón Công-chúa. Ai ai cũng mến nàng và tin nàng trở về truyền đi như một tràng pháo. Họ vội vã kéo cò, căng thảm trên cửa sổ, gieo hoa lên các phố.

Đức vua vẫn quý con gái rất sung-sướng đón chàng rể vào lòng

HẾT

ĐAO-THIỆU

BỐN CON CHÓ

Bốn son chó bé không bằng cái nắm tay thế mà dám hung hăng đến « chơi » với ông chó Lài, có gớm không ?

Thực chẳng khác gì mấy tên quân nước ti hon đến đánh một anh ở nước không lồ vậy.

Tuy thế, ông chó Lài không ác. Ông ấy yêu nghĩa hợp quần chỉ bởi tại mấy chú bé giầy cho một bài học. Bài học rằng : « Can đảm thì hay thực, nhưng can đảm mà phải hiền và chịu cho người dũa dắt, ấy mới là thực tốt ».

Muốn hiểu rõ bài học can đảm ấy thế nào các bạn đón đọc Truyền Bà số 122 ra ngày 6 Avril 1944 có đăng chuyện « Bốn con chó » của Tô-Hoài.

Sách, báo Tân-Dân đều do 16
phố Hàng Da Hà-nội phát hành

PHU TRƯỞNG TRUYỀN BA

QUÊ HƯƠNG VÀ TUỔI TRẺ

TIỂU-THUYẾT DÀI CỦA LÊ VĂN-TRƯỞNG

(Xem từ số 104)

—Ồ cậu không biết, ở đây một khi cụ có việc là vô số người chạy đến làm giúp. Chứ không như cái đất Hà-nội mà làm mỗi một việc là phải giả tiền, và người ở sát vách không quen nhau. Đấy cậu xem, chính những hôm khách khứa đông như thế này mà tôi lại nhàn hơn ngày thường đấy.

Rồi bố Chi nói một cách kiêu hãnh :

— Nội đây trong mười cây số, tôi đi đến đâu cũng có người biết tôi, không bao giờ tôi phải mất một đồng xu nước.

— Thế còn ông ?

— Cụ thì khắp tổng, khắp huyện, đi đến đâu người ta cũng đón rước, mời mọc, nhưng cụ ít đi lắm.

Có tiếng ở trên nhà gọi, bố Chi chạy lên. Thằng Việt cũng theo lên. Nó thấy trên nhà đông lắm. Ông ngồi ở giữa sập mặt tươi như hoa, còn thằng Nam với con Lý thì đang mài mực cho ông. Thấy lạ, nó cũng chạy vào xem. Thì ra ông sắp làm thơ đề kỷ niệm sự vui vẻ của ngày hôm nay.

Nó nín hơi đứng đằng sau ông. Ông dùng bút vào mực, ông viết lên một tờ hoa tiên, ông viết, ông viết

nhANH LẮM. Ông viết xong đọc lên cho mọi người nghe, ai cũng khen hay.

Nó thấy cả ông Hội Khiêm đang pha trà mời khách cho ông, nó thấy cả anh cu Tèo bây giờ mặc áo the khăn lượt đứng cầm quạt lông quạt cho ông và ông Hàn, ông Nghị.

Ông cu Tèo thấy nó liền dao quạt cho một người khác rồi dắt nó xuống nhà ngang :

— Này ông trẻ tôi nghe nói cái ông ngồi giữa đeo kính trắng giàu lắm và nhiều công việc ở Hà-nội lắm, ông trẻ có nói thế nào với ông ấy xin cho tôi một việc làm để tôi ra Hà-nội làm, chứ ở đây không có ruộng, đói lắm.

— À ông Nghị, thầy thằng Bích, con Ngà đấy mà. Để tôi gọi con Ngà xuống tôi bảo nó, chứ tôi không dám nói đâu.

Thằng Việt lên vẫy thì con Ngà xuống ngay.

— Gì thế hở Việt ?

— Anh cu anh ấy muốn nhờ Ngà hỏi với thầy Ngà xem có việc gì cho anh ấy làm, chứ anh ấy ở đây, anh ấy nghèo lắm. Đấy Ngà xem, thầy anh ấy ốm mà anh ấy không có tiền uống thuốc.

Thế Việt bảo đi, Việt bảo thì thầy của Ngà bằng lòng ngay.

Việt lắc đầu :

— Việt không dám nói sợ ông mắng.

— Ừ thế để Ngà bảo.

Anh cu Tèo lại lên nhà cầm quạt, còn Việt thì nấp ở cửa chờ nghe động tĩnh. Ngà vào nhà trên ngay lên lòng cụ Tú Ngồi. Cụ Tú thấy cháu Ngà có mặt hỏi quay lại anh Cu :

-- Quạt mạnh lên một cái.

Bà Nghị thì mắng ngay :

— Thấy cụ chiều hôn nào.

Cụ Tú vừa tiếp chuyện ông Hàn vừa vỗ vào tay Ngà :

— Thôi xin phép bà để cho cháu ngồi đấy cho nó mát.

Ngà đắc chí :

— Đấy ông có mắng dân mà me cứ mắng.

Rồi nó sà lại gần ông Nghị vừa thì thầm vào tai, vừa chò anh Cu. Thằng Việt thấy ông Nghị cười đã lấy làm mừng cho anh Cu. Nó vùng chạy xuống nhà ngang báo thằng Nghĩa và thằng Bích :

— A, tao vừa báo con Ngà xin được việc cho anh cu Tèo rồi. Thôi thế là từ nay chắc là anh ấy có tiền tiêu. Mà ông tao thì chắc thích lắm.



Buổi chiều, trong khi ông Nghị và ông Hàn đánh tô-tôm thì bà Nghị với bà Hàn đưa bọn trẻ đi chơi dong.

Thằng Việt muốn khoe những cái đẹp của làng mình nên khi ra khỏi cổng nói ngay :

— Hay con đưa hai bà đi chơi thuyền dầm sen nhé?

— Ừ thế thì còn gì bằng ? Nhưng ai chở ?

— Đã có người chở. Biết hai bà ở trong ông con thì khỏi người chở.

Con Lý, con Ngà mỗi đứa nắm tay mẹ nói huyền thiên. Chúng nó chỏ đồng cánh phượng, chỏ miếu hai cô, chỏ quán bà Thợ, chỏ lung tung. Rồi nó nói truyện nhà quê, nói truyện cây bừa, nói đủ thứ. Và gặp ai, người ta cũng chào chúng nó, và chúng nó cũng chào.

Bà Hàn ngạc nhiên hỏi con :

— Sao con mới về có nửa tháng mà ai con cũng biết cái gì con cũng biết thế. Nghe con nói thì tưởng chừng như con ở nhà quê lâu lắm rồi.

— Ấy con đi với anh Việt. Anh Việt cái gì cũng biết, nên con cũng biết.

Bà Nghị hỏi đùa :

— Việt, con có biết cấy ruộng không ?

— Con eòn nhỏ, eon chưa cầm cấy được, nhưng con biết hết cách thức một hột thóc cho tới khi thành ra bông lúa. Nhiều công lắm bà ạ. Ấy thế mà trước kia con ở Hà-nội, con chả biết gì hết, con cứ phí phạm đi. Kia kia, chỗ ấy người ta tát nước cả đêm đấy.

Lên đường đi, bọn mục đồng hò reo rồi đi theo. Bà Nghị thấy thế hỏi con :

— Chúng nó đi theo làm gì mà đồng thế ?

— Chúng nó là bạn của chúng con và anh Việt là tướng của chúng nó.

Việt vội cãi :

— Thừa bà là anh em cả đấy thôi.

Bà Nghị tủm tỉm cười xoa đầu Việt :

— Con tôi đi đến đâu là cũng có người yêu kẻ quý. Thế từ hôm về đây đến giờ con đã đánh nhau với chúng nó trận nào chưa ?

Thằng Bích kể lại các truyện, bà Nghị và bà Hàn phì cười.

— Giá không có anh thì chúng nó đánh chúng mày ốm.

Việt nói ngay :

— Không có các anh, thì con cũng phải nhịn chúng nó. Anh em nhờ lẫn nhau.

Thằng Việt gọi thằng Xuân :

— Mày ra bảo với người gác đêm rằng có Bà Nghị và bà Hàn ở chơi trong cụ Tú muốn đi chơi đêm, bảo người ta ghé thuyền vào bờ đón nhé.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

HAI CON GẤU

Vợ chồng của cặp gấu kia,
Yêu nhau, vui sướng buồn chia đều phần.
Một hôm giận không phân phải trái,
Gấu đực, cùng gấu cái, hành hung.
Đang tay vui đùa hoa hồng,
Vũ-phu móc mắt một tròng cô-nương !
Ngươi cơn giận, nghĩ thương tình cũ,
Vứt móng chân, xia rủ lòng tha :
« Bối lỗi quá nặng thế mà,
Phũ-phàng để khiến nàng ra nỗi này.
Vứt cả móng, chịu ngay cả tội,
Tôi xin nàng thứ lỗi cho tôi... »
Động lòng, nàng cũng nguôi nguôi !
« Chàng đã cải quá, em thôi cũng chiều...
Giá lúc này cứ yêu nhau thế,
Phải đôi ta lánh lẽ cả chăng ? »
Dịu êm thì chẳng gì bằng,
Giận là sợi chỉ độc chẳng trói ta !

ĐOÀN H. THANH

CHUYỆN VUI

Bá-tước Andrets, nổi tiếng là hung bạo cầm đầu một đạo quân. Muốn trừng phạt toán quân bên địch vì sự kháng chiến can đảm và quyết liệt, người bèn bắt tù binh phải nhảy từ trên mặt thành xuống rừng giáo chơm chớm của bọn lính.

Một người tù binh, đã hai phen liền đến vừa muốn

nhảy. Nhác thấy đao thương chơm chớm hắt lại lùi.
« Nhanh lên chớ, mày là thằng hèn. Nhảy như thế khó lắm sao ! »

Tên tù binh quay lại đáp :
Nếu ông cho là dễ thì tôi cho ông thử bốn lần rồi sẽ nhảy.

Nào ngờ vì lời bốn cợt ấy mà Bá-tước tha bổng cả bọn tù binh và

từ đấy không hung ác như xưa.

KÍN MIỆNG

Hoàng-đế Henri IV dự định cuộc thôn tính một tỉnh nọ.

Quần thần đều ngạc nhiên, song không dám hỏi. Một người cận thần yêu cầu vua cho mình biết cuộc dự định chiến ấy, thề rằng mình sẽ giữ kín.

— Thật chứ. Nếu vậy thì quả nhân cũng phải giữ kín mới được. Nếu không lại chẳng hóa ra là quả nhân không giữ kín một điều bí mật gì bằng khanh ư ?

VỖ ÓC

Số có 3 « chiffres » mà 3 chiffres ấy lại liên tiếp nhau như 1, 2, 3, hay 3, 4, 5, vân vân... 3 chiffres ấy cộng nhau lại thành ra 21. Nhờ các bạn tìm hệ số ấy ?

Xem trả lời trang 39

KHÔNG SỢ CHẾT

Hồi ấy Nguyễn-Huệ ở miền Nam lên đánh lấy kinh đô Thăng-Long. Chúa-Trịnh thế cũng phải tự tử. Vua Lê-cảnh-Hưng đến bước ấy cũng chắc chắn cầm cái chết trong tay, nên khi Nguyễn-Huệ vào thành ngỏ ý muốn hầu, nhà vua thấy dở nhiều lạnh lẽo. Mấy vị lão thần yếu đuối vì mến vua hay không kịp chạy có phải là một sức mạnh đâu.

Nguyễn-Huệ từ cửa chính đi vào, mặc giáp, đeo gươm coi chốn triều đình điều tâu không ai hơn nữa. Các vị lão thần run sợ. Nhà vua tái người không hiểu vị võ quan đương tiến vào định làm gì?...

Nguyễn-Huệ bước lên thềm. Không ai còn máu mặt. Bỗng một vị chỉ huy sứ đi ra lớn tiếng bảo: « Đây là chốn triều đình, nơi vương điện, xin tướng quân cởi kiếm ».

Quay mặt xem ai, Nguyễn-Huệ đặt tay vào kiếm. Mọi người xanh máu mặt, sắp phải nhìn một cảnh thương tâm; thì Nguyễn-Huệ đã từ từ cởi kiếm đặt một bên rồi chào vua Lê.

Hôm sau, Huệ truyền khắp dân gian rằng cuộc chinh Bắc là phò Lê diệt Trịnh.

Còn viên tướng cả gan nói câu ấy là ông Phương-dinh-Sáp ở làng Trích-Sài Hà-nội...

NGUYỄN VĂN-BA

MỘT SỰ TÀN BẠO CỦA...

Néron, là một ông vua rất nổi tiếng về sự tàn-bạo.

Một hôm, vua tuyên nhà triết-học Latéranus đến và phán rằng:

— Trong các người mà nhà người giao thiệp, trăm biết có nhiều người là kẻ thù của trăm. Vậy nhà

người hãy nói tên những người ấy ra để ta xử-tử nó.

— Tâu bệ-hạ, không khi nào tôi lại nói như vậy.

— Nhà người không nói thì nhà người sẽ bị tù.

— Nếu bệ-hạ hạ ngục tôi, tôi cũng vui lòng vì đã không

VUA NÉRON

làm một việc trái với lẽ phải, trái với lương tâm tôi.

A, nhà người không sợ bị giam ngục thì ta sẽ đẩy nhà người đi.

Nhà triết-học cương quyết:

— Nếu bệ-hạ đẩy tôi, thì không có cái gì không cho phép tôi được vui vẻ đi đến chỗ đầy ải, vì lương tâm không hèn ối. Tôi sẽ đẩy hi-vọng vào một ngày kia, và bằng lòng cái số phận của tôi?

Ông vua tàn bạo, tức giận lắm xuống lệnh rằng:

— Nhà người sẽ bị xử tử.

— Bệ hạ bắt tôi chết, nhưng tôi chết một cách trong sạch, chứ bệ-hạ nào có phép bắt tôi chết một cách hèn nhát được đâu!..

Thấy thái độ cương-quyết, tấm lòng sắt đá của nhà triết-học Latéranus, nhà vua dịu dọng:

— Latéranus, ta truyền cho nhà người nói những kẻ thù của ta ra.

— Tôi không khi nào hèn nhát được mà! Khai hay không là quyền ở tôi chứ!!

Thấy thế, nhà vua giận lắm mới xuống hẳn lệnh rằng: (vì những lệnh lúc này là chỉ để dọa mà thôi)

— Hãy xiềng chân nó lại cho ta.

HAI MÂY CẢNH HOA THƠM

☉ Người đời đối với những lời chân thật thì nguội lạnh như nước đá, mà đối với những lời hư ngôn nịnh chầu thì sốt sắng như lửa nóng.

LA FONTAINE

☉ Người đời dung thứ một lời nói ngay mà trái ý, khó khăn hơn là dung thứ một lời sỉ nhục.

GRIMM

☉ Người thợ giỏi không vì người thợ vụng mà đòi bỏ đường mực

MANH-TỬ

☉ Người bạn mình mà tính thẳng thì mình được nghe điều lỗi của mình.

LUẬN-NGŨ

XUÂN-THÀNH

— Bệ hạ bảo thế nào ? Bệ hạ dọa xiềng chân tôi lại ư ? Tôi thách đấy. Chân tôi sẽ bị xiềng, nhưng chỉ khi của tôi được tự do và không ai làm mất chỉ khi của tôi được.

— Lát nữa ta sẽ truyền lệnh chém cổ nhà ngươi.

Bệ-hạ cứ thi hành thượng lệnh. Cổ tôi có phép gì mà quân chém không đứt được !

Neron, quá tức giận, truyền lệnh đem hành hình Latéranus ở một chỗ công cộng ở La-mã.

Quân đao phủ thủ chém nhát thứ nhất yếu quá nên thủ cấp chưa rơi, Latéranus giương cổ lên lần thứ hai một cách cương quyết, chẳng rên la tiếng nào.

HUỲNH HỮU-PHƯỚC dịch,

MỘT ÔNG VUA DÀN DỊ

Hoàng-đế Oscar thứ II, vua nước Thụy-điển, hồi xưa, rất đơn sơ. Ngài ăn mặc rất tầm thường đến nỗi những lúc lui thủ đi chơi một mình, nhân dân không mấy kẻ nhận được ngài.

Một hôm, trong lúc đang tìm tòi những thứ cây cỏ ở trong rừng, hoàng-đế gặp Gaston Bonnier, nhà thảo-mộc học. Cả hai đều không biết nhau, liền lân-la hỏi chuyện, làm thân. Họ mãi miết bàn tán những vấn đề quan trọng.

Bỗng nhiên Gaston Bonnier ngheh đầu lên trời :

— Chết chửa ! Đã quá trưa rồi. Chúng mình hãy đi dùng bữa trưa cái đã. Tôi rất hân hạnh nếu đang ấy cùng tớ ghé vào quán hàng gần đây xơi cơm ?

— Thôi, đừng vào quán nữa. Nhà tớ ở gần đây. Anh em mình trở về xơi cơm tốt hơn.

Bonnier ưng thuận và theo gót ông bạn tình cờ gặp gỡ. Nhưng lúc đi đến trước cung điện nguy-nga tráng-lệ, anh chàng hiểu ngay bạn mình là một nhân vật iế nào rồi ! Lúng túng, chàng nói không thành câu : « Trăm... lạ... điện hạ. Kể hèn mặt này đã vô ý, phạm tội khi quân. Xin điện hạ cho phép ngu-hạ lui về ».

Đức vua không thể nhịn cười :

— Người chớ có làm thế. Hãy vào xơi cơm với trăm. Nếu không, trăm sẽ mang tiếng không lịch-thiệp và không biết giữ lời hứa.

MỘT NGU'ỒI KHÔN NGOAN

TRUYỆN VUI CỦA NGỌC-UYỀN

Một đêm kia, một người nhà quê mất trộm con ngựa quý nhất của anh trong trại. Thế là vài hôm sau anh ta phải đi đến chợ cách xa làng anh mười lăm dặm để mua con khác.

Tới chợ, bỗng anh lấy làm ngạc nhiên thấy trong các ngựa bán con ngựa anh mất trộm. Anh ta liền chạy đến, cầm lấy cương ngựa mà kêu :

« Con ngựa này của tôi ! Chính tôi đã bị mất trộm ba ngày trước đây ! »

Thấy thế, tên đem con ngựa ấy đến chợ bán, nói với anh nhà quê một giọng rất lễ phép :

— Thưa ông, ông nhầm đó. Tôi có con ngựa này đã hơn một năm nay. Họa may thì nó giống con ngựa của ông mất trộm chứ chính thật là ngựa của tôi.

Anh mất trộm liền bịt cả hai mắt ngựa lại rồi hỏi :

— Nếu chính là ngựa của ông, tôi xin ông hãy nói cho tôi biết nó chột mắt nào ?

Tay lái ngựa kia lấy làm hoảng hốt về câu hỏi ấy vì chính hắn ăn trộm mà cũng chưa nhìn con ngựa cẩn thận nên nói liều :

— Nó chột mắt bên trái !

— Không phải ! Nó không chột mắt bên trái.

Tên trộm thấy anh nhà quê giả nhời không đúng liền nói luôn :

— À quên ! Con ngựa này chột mắt bên phải đấy !

Tức thì anh nhà quê liền bỏ tay ở mắt ngựa ra rồi kêu lên rằng :

— Bây giờ thật chắc chắn mi là một tên trộm nhớ ! Chẳng qua là ta dùng mưu, dùng kế để lột mặt nạ mi đó thôi chứ con ngựa của ta không chột mắt nào !

Nghe thấy thế, bao nhiêu người trong chợ xô lại xem rồi la to lên :

— Bắt lấy nó ! Bắt lấy thằng ăn trộm.

Thế là tên buôn ngựa gian lận phải giả con ngựa mà lại còn bị trừng phạt rất nặng về tội ăn trộm.

NGỌC-UYỀN

Những bài lai cáo xin gửi về nhà Tân-Dân (Mục-Xá Hadong) hay 98 Hàng Bông Hanoi đều nhận được cả.

PHÒ O'I !

Hồi ấy vua Chiêm là Oa-na một người con gái rất đẹp. Tính nết thủy mị ưa những việc làm chính đáng.

Công-chúa lại ưa nghề đàn địch bởi thế cho nên vua cha ráp tâm mượn một tay thầy đàn có danh tiếng để về dạy con.

Muốn chiếm Chiêm thành cho nên vua ta thấy vậy mượn tiếng là lấy tình giao-hiếu để đáp lại sự thân tình của Oa-na, cho một tay gián điệp rất thạo nghề đờn sang đề dặt công-chúa.

Thế rồi... trong khi vui tiếng đàn hai bên xin vua cha cho lấy nhau. Cũng từ khi ấy quân Chiêm luôn luôn quấy rối biên thùy ta. Vua ta liền làm tức giận sai quân đánh tràn vào đất Chiêm.

Tay gián-điệp thấy đờn, lúc ấy thấy quân Chiêm đang lui để dủ quân ta vào nơi mà thông nước độc rồi mới xuất quân đánh, dò hỏi vợ rõ chuyện bên phi báo về cho quân ta biết.

Công chúa còn đang hối hận vì đã lộ phép binh kế của cha ra, than khóc thảm thiết thì ngoài thành đã bùng khói lửa, tiếng quân reo dậy đất. Nàng đau lòng khôn xiết khi nghe tin cha bị vây chặt ở trận tiền. Vì phận gái làm lỡ

việc quốc gia, nàng lấy gương đầm trũng tim tự vẫn trong khi ngắc ngoải còn kêu được tiếng :

Phò o'i ! (1)

□

Mấy ngày sau, người gián-điệp thấy đờn trở lại nơi thành tan nát tìm vợ thì chẳng thấy đâu. Chỉ thấy ở trên những ống vôi gạch có một giống chim kêu thảm thiết : « phò o'i ! » mà bây giờ người ta vẫn thấy miền rừng núi Nam Trung-kỳ.

(1) Cha o'i.

(trích trong : chuyện bà tôi kể)

NGUYỄN THỆ-THỦY

BÀI GIẢI NÁT ÓC

Bây giờ ta thay « chiffre » đầu bằng chữ n, vậy số liền số ấy là $n + 1$ và số liền số $n + 1$ là $n + 1 + 1$ hay là $n + 2$. Ta cộng cả ba số lại thì thành ra :

$$\begin{array}{r} n \\ + n + 1 \\ \hline n + 2 \\ 3n + 3 = 21 \\ 3n = 21 - 3 = 18 \\ 3n = 18 \\ n = \frac{18}{3} = 6 \end{array}$$

$$\begin{array}{ccc} n & n + 1 & n + 2 \\ 6 & 7 & 8 \\ (6 + 1) & (6 + 2) & \end{array}$$

Số ấy là 678

NGUYỄN CẦU-HUYỀN



SẮP XUẤT BẢN

28 Mars 1944
Lu
DÀN BÀ MÓ'I

Kịch ba hồi

của

VŨ ĐÌNH-LONG

Nhà in Tân-Dân chưa từng in quyển sách nào công-phu bằng sách này.

Ông VŨ-ĐÌNH-LONG tự trình-bày lấy và tự trông nom lấy việc ấn loát.

Bản rẻ tiền cũng là sách quý giá.

● Bản lụa dó thượng hảo hạng đánh số từ 1 đến L có chữ ký của tác-giả, in 2 mẫu mực : 50\$

● Bản giấy bản trắng cực tốt, in 2 mẫu mực : 5\$

● Bản giấy bản trắng cực tốt in 1 mẫu mực : 2\$

Cuối AVRIL sẽ có sách bán